

Số: /BC-GDDT

Quận 5, ngày 21 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025
VÀ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TRIỂN KHAI NĂM HỌC 2025 - 2026
ĐỐI VỚI CẤP TIỂU HỌC

Thực hiện chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5 báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 và công tác chuẩn bị triển khai năm học 2025 - 2026 đối với cấp tiểu học như sau:

I. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC

1. Quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2024 - 2025

Trường học		Lớp học		Học sinh		Ghi chú (số lượng tăng/giảm, so với năm học 2023 - 2024)
Số trường (bao gồm NCL)	2 buổi/ngày (tỉ lệ %)	Số lớp (bao gồm NCL)	2 buổi/ngày (tỉ lệ %)	Số HS (bao gồm NCL)	2 buổi/ngày (tỉ lệ %)	
17	100%	408	100%	12.489	100%	13.033 (giảm 544)

- Các trường thành lập mới:

Trường Tiểu học - Trung học Cơ sở PennSchool, tọa lạc tại Phường 4, Quận 5, chính thức được thành lập theo Quyết định số 2971/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân Quận 5 và đi vào hoạt động giáo dục theo Quyết định số 1039/QĐ-GDDT ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5. Ngay từ những ngày đầu thành lập, nhà trường đã nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sâu sát từ Phòng Giáo dục và Đào tạo. Sự đồng hành này không chỉ là nguồn động viên to lớn mà còn định hướng cho việc xây dựng và triển khai các hoạt động giáo dục chất lượng, đáp ứng tốt nhu cầu và kỳ vọng của phụ huynh và học sinh.

- Các trường sát nhập (thông tin sát nhập, nếu có): Không có

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

2.1. Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

	Tổng số	Trình độ					Số lượng thiếu
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	
Cán bộ quản lý	36	0	19	17	0	0	04
Giáo viên	580	0	19	526	30	5	43

- Nguyên nhân thiếu cán bộ quản lý (01 Hiệu trưởng, 03 Phó Hiệu trưởng): nghỉ hưu theo chế độ, bổ nhiệm cán bộ quản lý sang đơn vị khác, cán bộ quản lý trường hạng Nhất 2/3 người.

- Nguyên nhân thiếu giáo viên:

Chưa tuyển được giáo viên biên chế giáo viên nhiều môn, giáo viên dạy Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Giáo dục thể chất, tiếng Anh, Tổng phụ trách Đội.

Chuyển công tác, nghỉ hưu theo chế độ, xin nghỉ việc, bổ nhiệm cán bộ quản lý.

- Giải pháp đối với việc thiếu cán bộ quản lý, giáo viên:

+ Cán bộ quản lý:

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân Quận 5 tổ chức thi tuyển Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hùng Vương Quận 5.

+ Giáo viên:

Nhà trường hợp đồng với giáo viên bộ môn có đầy đủ bằng cấp theo đúng quy định.

Trường hỗ trợ kinh phí và tạo điều kiện thời gian để giáo viên đi học.

Giáo viên nhiều môn giảng dạy các môn Mỹ thuật để đảm bảo học sinh được học đủ các môn theo quy định.

Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức tuyển dụng viên chức.

- Nguyên nhân giáo viên chưa đạt chuẩn:

+ Giáo viên đang học theo lộ trình, dự kiến hoàn thành lớp Cử nhân Tiểu học vào năm 2025; giáo viên nghỉ hưu năm 2026 nên không đi học.

- *Giải pháp đối với giáo viên chưa đạt chuẩn:*

- + Động viên giáo viên đăng ký Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đi học.
- + Tạo điều kiện thời gian khi giáo viên tham gia lớp học nâng chuẩn.

2.2. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên để triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

a) Về công tác bồi dưỡng Module cho giáo viên, cán bộ quản lý

* Năm học 2024 - 2025, 100% cán bộ quản lý và giáo viên tiếp tục học bồi dưỡng thường xuyên các nội dung sau:

- Cán bộ quản lý: thực hiện Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT (QLPT 04: Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, QLPT 08: Quản trị tài chính trong nhà trường).

- Giáo viên: thực hiện Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT (GVPT 06: Kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh, GVPT 15: Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông).

* Bên cạnh đó, 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia khảo sát, đánh giá năng lực, kỹ năng số của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố. Cán bộ quản lý và giáo viên cũng được bồi dưỡng lớp chuyển đổi số (cơ bản và nâng cao) phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy giai đoạn chuyển đổi số. 100% giáo viên tham gia khảo sát năng lực tiếng Anh theo Kế hoạch số 1879/KH-SGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM về tổ chức khảo sát trình độ, năng lực tiếng Anh của công chức, viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo TPHCM.

b) Về công tác bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa

- 100% giáo viên được phân công dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 đều tự bồi dưỡng và tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 bộ sách “Chân trời sáng tạo” theo kế hoạch Sở GDĐT và NXBGD tổ chức. Kết quả 100% giáo viên được đánh giá ĐẠT sau tập huấn.

- 100% giáo viên dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 tham gia các chuyên đề thảo giảng của trường, cụm, quận, thành phố tổ chức về các môn học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- 100% giáo viên và học sinh có đủ sách giáo khoa phục vụ học tập và giảng dạy.

- Tổ chức kiểm tra công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024 - 2025 theo Quyết định số 1340/QĐ-GDĐT ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành lập Đoàn kiểm tra công tác lựa chọn sách giáo khoa năm học 2024 - 2025.

- Cán bộ quản lý và giáo viên tham dự trực tuyến tại 10 điểm cầu của Quận theo Công văn số 302/SGD&ĐT do Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tổ chức giới thiệu sách giáo khoa các môn học và hoạt động giáo dục vào ngày 25/02/2025 với các môn Mỹ thuật 2, Hoạt động trải nghiệm lớp 2, lớp 3.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và học liệu

3.1. Cơ sở vật chất

Số lớp học	Số phòng học	Số phòng Tin học	Số máy tính
408	455	29	952

- Nhận định việc đáp ứng/không đáp ứng việc dạy Tin học lớp 3, 4, 5: Việc tổ chức giảng dạy tin học bắt buộc ở lớp 3 và lớp 4, dạy tin học tự chọn ở lớp 1, lớp 2 và lớp 4 được thực hiện tại 17/17 trường (gồm 16 trường công lập, 01 trường nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở). Các trường có đủ phòng máy để học sinh được thực hành tại phòng máy (phòng máy của trường trang bị hoặc thuê phòng máy tính hoặc hợp đồng với công ty), đủ giáo viên (biên chế và hợp đồng) để giảng dạy cho học sinh.

- Nguyên nhân đối với việc thiếu máy tính: Chưa phát sinh

3.2. Trang thiết bị dạy học

- Số đơn vị trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu: 17/17 (100%)

+ Các trường đã tiến hành rà soát, mua sắm bổ sung các thiết bị tối thiểu theo quy định Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 để phục vụ tốt cho việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

+ Ngoài ra, các trường khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, sử dụng lại các thiết bị đồ dùng của Chương trình 2006 (nếu phù hợp) nhằm bổ sung thêm số lượng thiết bị hoặc cả khối sử dụng chung một bộ thiết bị. Tăng cường công tác xã hội hóa về mua sắm trang thiết bị dạy học để tăng cường số lượng thiết bị dạy học phục vụ hoạt động giảng dạy của giáo viên trên lớp.

3.3. Về sách giáo khoa, tài liệu, xuất bản phẩm tham khảo

- Tỷ lệ học sinh có sách giáo khoa trước khi vào năm học trên địa bàn: 100%

- Việc sử dụng xuất bản phẩm, tài liệu tham khảo: Thực hiện lựa chọn xuất bản phẩm, tài liệu tham khảo theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- 17/17 trường chọn bộ sách “Chân trời sáng tạo” của NXB.GD VN. Quy trình lựa chọn sách công khai, minh bạch và thực hiện theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Các trường có sử dụng sách tham khảo và có hồ sơ lựa chọn lưu trữ đầy đủ, sắp xếp theo thứ tự.

3.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; chủ động xây dựng kế hoạch đánh giá công nhận danh hiệu thư viện, thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Cán bộ quản lý và nhân viên thư viện được tham gia tập huấn nghiệp vụ công tác thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định.

Các trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; từng bước thực hiện cập nhật dữ liệu của thư viện trên trang quản lý thiết bị. Đầu năm học 2024 - 2025, các trường xây dựng kế hoạch công tác thư viện, nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học qua các hoạt động sau: thực hiện tiết học mở tại thư viện, huy động các nguồn kinh phí trong và ngoài nhà trường để bổ sung sách cho thư viện, liên thông thư viện với trường trong quận để tăng cường vốn tài liệu, sách báo giữa 2 trường, duy trì phát triển văn hóa đọc theo lịch đọc sách của mỗi lớp, tự kiểm tra thư viện theo 5 tiêu chuẩn Mức độ 1 của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học

Chỉ đạo các trường tổ chức quán triệt và kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

Các trường đã chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho học sinh thực hiện tốt an toàn giao thông thông qua chuyên đề ngoài giờ lên lớp, giảng dạy tài liệu “Giáo dục An toàn giao thông - Vì nụ cười trẻ thơ”, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, văn hóa giao thông, kỹ năng tham gia giao thông an toàn vào trong các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

Thực hiện tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường, kỹ năng phòng, tránh các loại tai nạn thương tích trong nhà trường và ngoài cộng đồng bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với lứa tuổi, nhằm giúp cho học sinh nắm được kiến thức và có kỹ năng để phòng tránh.

Nhà trường thường xuyên rà soát, kiểm tra, thống kê toàn bộ hệ thống cơ sở vật chất trường, lớp, thiết bị phục vụ việc dạy, học; thiết bị phục vụ các hoạt động vui chơi, sinh hoạt của học sinh, kịp thời sửa chữa, thay thế, khắc phục tình trạng cơ sở vật chất, các thiết bị dạy học đã cũ, quá hạn có nguy cơ xảy ra tai nạn, nhằm đảm bảo an toàn đối với học sinh; thực hiện việc bảo dưỡng cây xanh trong khuôn viên nhà trường nhằm đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Phân công giáo viên, nhân viên giám sát học sinh vào các thời điểm đầu giờ học, giờ chơi, giờ về, thường xuyên nhắc nhở học sinh không nên chơi các trò chơi nguy hiểm dễ dẫn đến tai nạn thương tích.

Thường xuyên kiểm tra hạn sử dụng các bình chữa cháy; tổ chức tập huấn cho giáo viên, học sinh và có phương án diễn tập, thoát hiểm an toàn cho học sinh trong các tình huống khẩn cấp; thường xuyên kiểm tra về cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia các hoạt động tại trường.

Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, cập nhật sổ theo dõi sức khỏe các em hàng năm, thông báo kịp thời đến cha mẹ học sinh; thực hiện tốt việc tuyên truyền phòng chống bệnh dịch thường xuyên theo kế hoạch; hệ thống nước lọc cho học sinh đảm bảo vệ sinh. Phối hợp với các bộ phận kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn định kì, đột xuất.

Phối hợp, đảm bảo an toàn trường học giữa công an phường và trường ngay từ đầu năm học để thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, giữ gìn trật tự an toàn giao thông trước cổng trường.

Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương trong quản lý, giáo dục học sinh và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Tổ chức tuyên truyền nội quy nhà trường tới học sinh và phụ huynh học sinh ngay từ đầu năm học và thực hiện thường xuyên trong năm học. Bên cạnh việc tuyên truyền, công tác duy trì nội quy nhà trường cần được thực hiện tốt, với sự đồng thuận của tất cả cán bộ, giáo viên nhà trường.

Tổ chức cho học sinh và cha mẹ học sinh ký cam kết về việc thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong đó tập trung vào các vấn đề: an toàn giao thông - văn hóa giao thông an toàn; an ninh trật tự trước cổng trường; phòng chống cháy nổ; các quy định về việc nghiêm cấm buôn bán trước cổng trường. Hoạt động này được 100% học sinh và cha mẹ học sinh tham gia.

Tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện hệ thống cấp thoát nước. Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, thiết bị vệ sinh; duy trì bảo dưỡng hệ thống camera để thuận tiện theo dõi, đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- **Kết quả thực hiện:** Năm học 2024 - 2025, các trường thực hiện tốt về công tác phòng chống tình trạng bạo lực học đường, tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, phòng cháy chữa cháy,...

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Số trường xây dựng đủ các kế hoạch giáo dục trong nhà trường: 17/17

Năm học 2024 - 2025 là năm học thứ năm triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

Các trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo công văn 2345/BGDĐT linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, với những phương thức đáp ứng điều kiện học tập của học sinh; kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Việc xây dựng thời khóa biểu: Xây dựng thời khóa biểu linh hoạt, đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, đảm bảo 2 buổi/ngày, không quá 7 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút, 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần.

Duy trì tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để giáo viên tiếp cận trước những phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh theo và Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn.

Về chương trình nhà trường: 100% đơn vị xây dựng chương trình nhà trường có sự phê duyệt của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Kết quả thực hiện:

100% các trường thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 theo hướng dẫn, tổ chức triển khai theo kế hoạch.

Tổ khối chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với tình hình thực tế lớp dạy, có điều chỉnh thời lượng giảng dạy thích hợp theo từng khối lớp.

100% học sinh được tham gia các buổi sinh hoạt chuyên đề giáo dục kỹ năng sống.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Tỷ lệ 2 buổi/ngày: 100%

- Giải pháp đối với các đơn vị chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: Không có

- Việc thực hiện chương trình nhà trường, các hoạt động ngoài giờ chính khóa:

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo, hướng dẫn các trường căn cứ vào tình hình thực tế, nghiêm túc triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. 100% trường tiểu học đảm bảo các điều kiện triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở năm học 2024 - 2025.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn sách giáo khoa theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo quy định và đảm bảo nghiêm túc, tham dự đầy đủ các chuyên đề Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 do Cụm, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức; thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học cho từng môn học.

+ Tổ chức chuyên đề thao giảng cấp trường (247), chuyên đề thao giảng cấp cụm (30), cấp quận (05), dự giờ, thăm lớp giáo viên dạy lớp 5 (giáo viên nhiều môn, giáo viên bộ môn) theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chương trình sách giáo khoa mới nhằm trang bị và giúp cho giáo viên chủ động và vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp dạy học để phát huy được phẩm chất, năng lực và tư duy sáng tạo cho học sinh để phù hợp với Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

+ Về tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa, các đơn vị trực tiếp quyết định các hoạt động giáo dục trong chương trình nhà trường, có kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động giáo dục cụ thể và các tổ chức, đơn vị phối hợp theo hướng dẫn; kế hoạch được thông tin, triển khai đến cha mẹ học sinh chọn lựa các hoạt động gắn với các tổ chức, đơn vị phù hợp và thỏa thuận thống nhất với cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện. Hoạt động giáo dục theo nhu cầu của người học tại các cơ sở giáo dục tiểu học gồm hoạt động giáo dục có thu phí và hoạt động giáo dục không thu phí như: Trải nghiệm Stem, Kỹ năng sống, Kỹ năng công dân số, Khoa học vui, các câu lạc bộ tiếng Pháp, Trồng kèn, Âm nhạc, Rèn chữ đẹp, Hội họa, Văn nghệ, Thể dục thể thao,... Các hoạt động giáo dục được tổ chức tại lớp học, phòng chức năng, phòng Khoa học Công nghệ, đảm bảo tổ chức các hoạt động cùng các thiết bị, đồ dùng dụng cụ và học liệu phù hợp với nội dung dạy học và phù hợp yêu cầu lứa tuổi và đủ điều kiện cho học sinh tham gia các câu lạc bộ ngoài sân,... Hoạt động tổ chức học sinh tham quan trong ngày ở một số nơi trong Thành phố Hồ Chí Minh vào kế hoạch của đơn vị, giúp cho học sinh có điều kiện tham gia học tập bồi dưỡng vốn kiến thức về tự nhiên, được rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe, các kỹ năng sống và trải nghiệm thực tế. Ngay từ đầu năm học không tạm thu hoặc thu các hoạt động

giáo dục theo nhu cầu, các cơ sở giáo dục tiểu học công lập thực hiện nghiêm túc về các khoản thu theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Quận 5, được thông báo đầy đủ đến cha mẹ học sinh và học sinh. Một số trường có chính sách miễn giảm học phí cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh có anh chị em cùng học tại trường, học sinh con giáo viên, nhân viên của trường. Học sinh không tham gia các câu lạc bộ có đóng phí thì có thể tham gia các câu lạc bộ không thu phí.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1

a. Tiếng Anh

- Đối với lớp 1, 2:

+ Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29/6/2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025.

+ Thực hiện hiệu quả giảng dạy tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 (2 tiết/tuần) đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài: 2 tiết/ tuần với 96 lớp, có tăng cường tiết giáo viên bản ngữ.

- Đối với lớp 3, 4, 5:

+ Thực hiện công văn 2847/SGDĐT-TH ngày 08/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo, công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học từ lớp 3.

+ Tiếng Anh bắt buộc: thực hiện 4 tiết/ tuần; Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài: 2 tiết/ tuần.

- Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ được đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Riêng lớp 1, 2 không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

- Các đơn vị liên kết cung cấp giáo viên nước ngoài để rèn kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh, có đầy đủ hồ sơ, giấy phép lao động và có đăng ký với Sở GD-ĐT; đảm bảo 100% học sinh được học với giáo viên nước ngoài.

- Kết quả thực hiện:

Đảm bảo tổ chức dạy học môn Tiếng Anh học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (255 lớp /255 lớp được học tiếng Anh trực tiếp với giáo viên) và tiếng Anh tự chọn lớp 1 và lớp 2.

14/17 trường thực hiện tiết Open House với 22 tiết dạy.

Thi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: 482 học sinh đạt chứng chỉ Starter, 481 học sinh đạt chứng chỉ Mover, 565 học sinh đạt chứng chỉ Flyer.

Tiếng Anh tăng cường: 254 lớp, có tăng cường tiết giáo viên bản ngữ.

Tiếng Anh tích hợp: 35 lớp, 08 tiết/tuần với giáo viên bản ngữ (có giáo viên trợ giảng).

b. Ngoại ngữ khác

*** Tiếng Pháp:**

Trường Tiểu học Minh Đạo dạy Tiếng Pháp cả 05 khối lớp, mỗi khối có 01 lớp. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn.

Thực hiện đúng theo thông tư số 4113/QĐ-BGDĐT và tài liệu tham chiếu EDICEF 2000.

Sử dụng bộ giáo trình sách giáo khoa lớp 3 do Bộ Giáo Dục đã duyệt.

Sử dụng vở Bài tập do nhóm giáo viên biên soạn theo từng khối lớp theo chỉ đạo chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sử dụng thêm một số tài liệu tham khảo của tài liệu DELF Prim.

Sử dụng đĩa CD phục vụ cho kỹ năng Nghe - Viết - Nói của học sinh.

Giáo viên đã hoàn thành hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa lớp 4.

- Số tiết/ tuần của từng khối lớp:

Từ lớp 1 đến lớp 5: 8 tiết x 35 phút/ tuần trong 17 tuần thực học ở học kì 2, tổng cộng 136 tiết học.

- Tài liệu sử dụng:

Khối 1: Vitamine 1, Alex et Zoé 1, Mes premiers mots, Mag 1-Grenadine 1

Khối 2: Vitamine 1 (suite), Alex et Zoé 1 (suite), Zig Zag 1 (suite), DELF Prim A1.1

Khối 3: Sách giáo khoa lớp 3, Vitamine 2 (suite), Zig Zag 2 (phần đầu), DELF Prim A1.1

Khối 4: Sách điện tử lớp 4, Zig Zag 2 (suite), DELF Prim A1, Mag 2

Khối 5: Zig Zag 3, DELF Prim A1, A2

- *Sinh hoạt chuyên môn khối:*

Họp định kì về chuyên môn tại trường: Thứ sáu 1 tuần/ lần

Hàng tuần, học sinh được rèn kĩ năng nói thông qua thảo luận nhóm và giao tiếp cùng giáo viên bản ngữ.

- *Hoạt động tham quan, học tập, ngoại khóa:* Học sinh được tham gia các hoạt động ngoại khóa như Ngày Hội Pháp ngữ do Lãnh sự quán Pháp kết hợp với Viện Pháp ngữ, Hội hữu nghị Việt - Pháp và Sở Giáo dục và Đào tạo. Các em tham gia đông đủ hoạt động được tổ chức và đạt giải tốt:

+ Thi video văn nghệ - tốp ca BONJOUR MES AMIS ET CETTE TERRE EST À NOUS được công nhận trường tích cực tham gia.

+ Thi vẽ tranh chủ đề TRƯỜNG LỚP: Giải 2 em LÊ TRẦN ĐĂNG KHÔI - Lớp 4/7, Giải 3 em VŨ HƯƠNG THẢO - Lớp 3/7, Giải công nhận em HUỖNH NGHIÊM MINH PHÁT - Lớp 2/7. Cả 3 bức tranh đều được triển lãm tại đêm Gala quốc tế Pháp ngữ tổ chức tại Idecaf - Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20/3/2025.

+ Thi thuyết trình: Nhóm 1, dự thi kể chuyện TROIS PETITS COCHONS, em HOÀNG VIỆT ANH - Giải 3; Nhóm 2, dự thi bài miêu tả người em yêu thích nhất, em NGUYỄN TƯỜNG PHI - Giải 2.

*** Tiếng Trung:**

Có 4 trường Huỳnh Kiến Hoa, Nguyễn Viết Xuân, Nguyễn Đức Cảnh, Hùng Vương giảng dạy tiếng Trung Quốc theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo với thời lượng từ 4 đến 8 tiết/tuần.

Các trường thực hiện giảng dạy theo giáo trình và sách giáo khoa được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Tham gia góp ý sách giáo khoa và thực hiện tiết dạy thực nghiệm sách giáo khoa tại trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh.

Trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh tổ chức hoạt động Ngày hội tiếng Trung vào ngày 28/11/2024 tham dự lớp học Tăng cường tiếng Trung lớp 1.

- Tham gia Hội thi viết chữ đẹp tiếng Hoa cấp Thành phố:

+ Giải A: Lâm Linh Anh (5/5) - Viết Văn.

+ Giải A: Đường Vy Mẫn Nghi (4/5) - Hội họa.

+ Giải A: Đặng Gia Vy (4/5) - Viết chữ đẹp.

- Giáo viên dạy tiếng Pháp, tiếng Trung thực hiện giảng dạy theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được dự giờ, đánh giá cũng như tham gia họp tổ chuyên môn như giáo viên dạy tiếng Việt.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

17/17 trường đều có từ 01 đến 03 phòng máy tính. 100% học sinh được học trực tiếp với giáo viên trên lớp và tại phòng máy tính.

- Đối với lớp 1, 2: 17/17 trường với 4.621 học sinh học Tin học tự chọn theo sách giáo khoa được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Đối với lớp 3, 4, 5: Thực hiện giảng dạy Tin học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số:

Tổ chức Hội thi Tài năng Tin học cấp quận, có 36/93 học sinh dự thi được công nhận Tài năng Tin học cấp quận, gồm 01 giải Nhất, 04 giải Nhì, 06 giải Ba và 09 giải Khuyến khích. Cử 10 em dự thi cấp Thành phố và có 01 em được dự thi vòng 2 vào ngày 21/5/2025.

Tham gia cuộc thi Tin học trẻ không chuyên do Quận Đoàn 5 tổ chức đạt 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba và 04 giải Khuyến khích.

Tham gia cuộc thi Tin học trẻ không chuyên do Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức đạt 03 giải Khuyến khích.

+ Giáo dục kỹ năng công dân số thông qua:

Giảng dạy Tin học Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (408 lớp thực hiện).

Bồi dưỡng tập huấn kỹ năng số phát triển đội ngũ cho cán bộ, giáo viên trường.

Tuyên truyền đến cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên trường về chuyển đổi số.

Xây dựng các tài liệu tham khảo, cẩm nang hướng dẫn cho giáo viên về cách tích hợp, giảng dạy và đánh giá kỹ năng công dân số.

Lồng ghép nội dung kỹ năng công dân số một cách tự nhiên và phù hợp vào các môn học hiện có như Đạo đức, Tin học (Ví dụ: Các nội dung dạy lễ phép trong môn Đạo Đức có thể lồng ghép nội dung “ứng xử văn minh trên mạng”).

Tổ chức chuyên đề nhỏ, dễ hiểu (ví dụ: Chuyên đề “Em làm gì khi bị bắt nạt trên mạng?”, “Giữ thông tin cá nhân an toàn”).

Tăng cường phối hợp với phụ huynh.

- Kết quả thực hiện:

Đảm bảo tổ chức dạy học môn Tin học trực tiếp cho 7.369/7.369 học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

17/17 trường có 29 phòng máy tính với 952 máy tính và laptop phục vụ công tác giảng dạy tin học cho học sinh.

Về bồi dưỡng năng lực, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học: Giáo viên Tin học được triển khai các nội dung chỉ đạo chuyên môn từ Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo; tham gia chuyên đề Tin học do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức để vận dụng tại đơn vị. Mạng lưới chuyên môn Tin học của quận kịp thời hỗ trợ những khó khăn, vướng mắc của giáo viên trong quá trình giảng dạy.

Đảm bảo tổ chức dạy học môn Tin học học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (100% học sinh học trực tiếp môn tin học. 16/16 trường đều có phòng máy để tổ chức giảng dạy).

Thi chứng chỉ Tin học quốc tế: 79 chứng chỉ thành phần IC3 và 136 chứng chỉ ICDL.

4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “địa phương em” theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Thực hiện Công văn số 5830/SGDĐT-GDĐT ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2024 - 2025 (phụ lục 7).

- Thực hiện dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của Quận 5 và các nội dung của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 sách giáo khoa bộ sách Chân trời sáng tạo đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 và lớp 5.

- Việc tổ chức dạy học giáo dục địa phương:

Đối với lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện “Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4”. Lớp 5 sử dụng 02 tài liệu Cùng em tìm hiểu Lịch sử địa phương Thành phố Hồ Chí Minh và Cùng em tìm hiểu địa lí Thành phố Hồ Chí Minh để tích hợp giáo dục vào tiết học ứng với môn học phù hợp.

Sử dụng một số tiết Hoạt động trải nghiệm/Sinh hoạt lớp để tổ chức cho học sinh tìm hiểu, khám phá hoặc trổ truyên một/một số chủ đề, hoặc một số nội dung nổi bật nào đó trong tài liệu; giáo viên hoàn toàn chủ động lựa chọn chủ đề/nội dung.

Tích hợp, lồng ghép chương trình các môn học Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật,... có những nội dung, chủ điểm có ngữ liệu, kiến thức địa phương Thành phố Hồ Chí Minh để giúp học sinh khắc sâu hoặc mở rộng nhận thức về thành phố nơi các em đang sinh sống và học tập.

Các trường đã tổ chức giảng dạy về Di tích lịch sử Nhà số 5 Châu Văn Liêm, khu trại giam bệnh viện Chợ Quán, Bia tưởng niệm Nhà Đèn Chợ Quán.

Tổ chức cho học sinh lớp 3, 4, 5 tham quan di tích lịch sử ở địa phương “Khu trại giam bệnh viện Chợ Quán - Nơi đồng chí Trần Phú bị giam giữ và hi sinh” trong khuôn viên Bệnh viện Nhiệt đới Phường 1 Quận 5.

Kết hợp giáo dục lịch sử địa phương tại Quận 5 như: Nhà số 5 Châu Văn Liêm, Phường 14, Quận 5 - Nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh ở trước khi ra đi tìm đường cứu nước, Chùa Thiên Tôn - Cơ sở Đặc khu uỷ Sài Gòn - Gia Định, Bia tưởng niệm Nhà đèn Chợ Quán,...

5. Triển khai giáo dục STEM

- Về bài học STEM: Mỗi khối lớp thực hiện bài học STEM theo đúng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đã đề ra từ đầu năm học (Mỗi khối thực hiện từ 01 đến 02 chủ đề).

Số tiết thực hiện tiết dạy bài học STEM (cả năm học)					Tổng số tiết thực hiện tiết dạy bài học STEM
Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	
247	290	331	332	361	1.561

- Về Hoạt động trải nghiệm STEM: Các trường lập kế hoạch từ đầu năm học về việc triển khai Hoạt động trải nghiệm STEM đến từng phụ huynh học sinh (tự nguyện cho học sinh tham gia). Một số đơn vị liên kết thực hiện việc giảng dạy STEM theo chương trình cấp tiểu học, 01 tiết/tuần cho học sinh từ lớp

1 đến lớp 5. Hồ sơ năng lực giảng dạy Hoạt động trải nghiệm STEM đầy đủ, hợp lệ (trình độ giáo viên, chương trình dạy từng khối lớp,...). Tổ chức Ngày hội giáo dục STEM cấp trường và tham gia Ngày hội cấp Thành phố.

- Về làm quen STEM nghiên cứu khoa học kỹ thuật: Thực hiện các góc triển lãm sản phẩm Stem tại các lớp học và góc trưng bày giáo dục Stem tại khu vực nhà trường.

- Kết quả nổi bật:

+ Trường Tiểu học Trần Bình Trọng và Lý Cảnh Hớn tham gia trưng bày sản phẩm Stem tại Ngày hội khoa học công nghệ tại thành phố Thủ Đức.

+ Tham gia Ngày hội Khoa học công nghệ Quận 5 với 02 nội dung:

Robot xây dựng hạ tầng biển với 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba và 04 giải Khuyến khích.

Vẽ tranh 3D với 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba.

- **Các đơn vị thực hiện tốt:** Trường Tiểu học Trần Bình Trọng, Bàu Sen, Huỳnh Mẫn Đạt, Minh Đạo và Lý Cảnh Hớn.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Chuyên đề Quận:

+ Chuyên đề “Môi trường giáo dục hoà nhập thân thiện, Hướng dẫn kỹ năng quản lý hành vi trẻ khuyết tật học hoà nhập”.

+ Chuyên đề “Tập huấn nghiệp vụ và tổ chức các hoạt động trong công tác thư viện năm học 2024-2025 theo 16/2022/TT-BGDĐT”.

+ Chuyên đề “Phát triển nhà trường thông qua trường học hạnh phúc và Văn hóa ứng xử tại đơn vị”.

+ Chuyên đề “Dạy viết cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực” tại Trường Tiểu học Bàu Sen được tổ chức theo hai hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến. Thầy cô được dự giờ một tiết học minh họa môn Tiếng Việt lớp 5 hoạt động viết “Luyện tập tìm ý, lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo”. Sau tiết dạy, các thầy cô đã cùng nhau trao đổi, chia sẻ giải pháp, các yếu tố đảm bảo theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực để tháo gỡ khó khăn trong quá trình dạy viết cho học sinh lớp 5, hỗ trợ giáo viên thực hiện hiệu quả chương trình và sách giáo khoa mới đạt hiệu quả.

+ Chuyên đề “Dạy học Toán theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh”: Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức cho các trường nghiên cứu 02

báo cáo tham luận (chuyên đề Toán của Sở Giáo dục và Đào tạo) và 01 của Trường Tiểu học Minh Đạo và đóng góp ý kiến về 03 tham luận, nêu những nội dung trường sẽ vận dụng tại đơn vị. Đồng thời, các trường chia sẻ kinh nghiệm tổ chức các hoạt động trong giờ học Toán (từ lớp 1 đến lớp 5) để phát huy năng lực và phẩm chất của học sinh để các trường học tập lẫn nhau.

+ Ngày hội Open House cấp quận tại Trường Tiểu học Lê Đình Chinh. Tiết dạy minh họa do giáo viên bản ngữ và cô Nguyễn Hoàng Quỳnh Nhi đồng giảng: chú trọng rèn kỹ năng đọc số và diễn đạt các phép tính bằng tiếng Anh, giáo viên tổ chức cho học sinh trải nghiệm mua sắm để ứng dụng kỹ năng nghe - nói; kỹ năng tính toán trong quá trình giao tiếp.

+ Chuyên đề: “Ứng dụng A.I. trong việc dạy tiếng Anh qua văn hóa Việt Nam bậc tiểu học” cấp Cụm thành phố được tổ chức tại Trường Tiểu học Bàu Sen vào ngày 07/3/2025. Chuyên đề được các chuyên viên, giáo viên dạy tiếng Anh các quận/ huyện, thành phố Thủ Đức đánh giá cao về tính hiệu quả của việc sử dụng những phần mềm của A.I. (trí tuệ nhân tạo) trong việc dạy và học tiếng Anh, đặc biệt ở bậc tiểu học.

- Tổ chức chuyên đề thao giảng cấp trường (247), chuyên đề thao giảng cấp cụm (30), cấp quận (05), 01 chuyên đề cấp Thành phố về chương trình sách giáo khoa mới nhằm trang bị và giúp cho giáo viên chủ động và vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp dạy học để phát huy được phẩm chất, năng lực và tư duy sáng tạo cho học sinh để phù hợp với Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, xây dựng kho học liệu số, thúc đẩy giáo viên đổi mới phương pháp dạy học các môn học.

- Vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tích hợp Học thông chơi, lớp học đảo ngược... để tiết dạy sinh động hơn.

- Tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi qua 02 vòng thi:

Vòng 1: Trình bày bài giảng số.

Vòng 2: Thực hành tiết dạy trực tuyến thông qua phần mềm K12Online.

Phòng Giáo dục và Đào tạo giám sát tiết dạy trực tuyến thông qua phòng điều hành trực tuyến tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Việc thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định:

+ 100% trường thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá HS theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

+ Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh; tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh,...). 100% học sinh được nhận xét, đánh giá thường xuyên một cách công bằng, khách quan, trên tinh thần nâng đỡ, khuyến khích để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Việc thực hiện kiểm tra định kỳ giữa học kì 2 và cuối năm học:

+ Triển khai và thực hiện hiệu quả Công văn số 5830/SGDĐT-GDĐT 16/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2024 - 2025.

+ Các trường tổ chức kiểm tra định kì đúng thời gian quy định của Phòng GDĐT, đề kiểm tra được bảo mật cẩn thận, phân công coi kiểm tra nghiêm túc.

- Công tác tổ chức đánh giá đề kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo:

+ Các trường xây dựng ma trận đề kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo các mức độ theo quy định. Tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

+ Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm chất lượng học sinh qua các đợt kiểm tra định kỳ làm cơ sở để các trường điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy, xây dựng ma trận đề kiểm tra theo quy định.

7. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục. xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

7.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Kết quả đạt được:

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 1.644/1.644 đạt 100%.
- Tỷ lệ học sinh tiểu học đi học đúng độ tuổi: 7.714/7.714 đạt 100%.
- Tỷ lệ trẻ 11 tuổi HTCTTH: 1.986/2.017 đạt 98,46% (có 31 trẻ còn học tiểu học).

7.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Số trường đạt chuẩn quốc gia		Số trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục			
Mức độ 1	Mức độ 2	Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cấp độ 4
01	0	15	01	0	0

- Nguyên nhân, giải pháp số trường đạt chuẩn quốc gia tăng/giảm:

+ Vào đầu mỗi năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng để từng bước khắc phục những điểm yếu của Báo cáo tự đánh giá.

+ Tiếp tục thu thập minh chứng, số liệu mỗi năm vào hồ sơ kiểm định chất lượng của nhà trường.

+ Xây dựng môi trường giáo dục thật sự lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng để các em học sinh thấy hạnh phúc, thích học, thích đi học, tự hào về ngôi trường của mình và luôn cảm nhận được “Trường học là nơi gắn kết yêu thương, ươm mầm trí tuệ”, là nơi để gia đình và xã hội đặt trọn niềm tin; học sinh yêu thích trong học tập và rèn luyện; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên không ngừng nỗ lực, sáng tạo và vươn lên

+ Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm hoàn thành Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học đối với học sinh lớp 5, hoàn thành chương trình lớp học đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4.

+ Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019, đồng bộ về cơ cấu, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 5 trong năm học 2024 - 2025 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bố trí đủ giáo viên nhiều môn dạy học ở các khối lớp.

+ Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng chương trình giáo dục, đảm bảo 100% học sinh được học 2 buổi/ngày; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn.

+ Tiếp tục đổi mới công tác quản trị trường học theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học, phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Triển khai Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030 theo lộ trình; tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, trong kiểm tra, đánh giá.

+ Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học; nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường.

+ Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, để xã hội và nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho nhà trường.

+ Duy trì các tiêu chuẩn về tổ chức và quản lý nhà trường; tiêu chuẩn về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học để trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng nhà trường trở thành ngôi trường hạnh phúc; thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

8. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em lang thang, cơ nhỡ

8.1. Đối với trẻ khuyết tật

- Tổng số trẻ hòa nhập: 114 em (khối 1: 40, khối 2: 14, khối 3: 20, khối 4: 16, khối 5: 24).

- Thực hiện kế hoạch thực hiện “Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018 - 2025”, tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật thay cho Quyết định số 23/2006, các trường xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch số 38/KH-PHT ngày 09 tháng 9 năm 2024 về giáo dục học sinh khuyết tật năm học 2024 - 2025.

- Bảo đảm các điều kiện để học sinh khuyết tật của trường được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội

ngũ giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các trường thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

- Giáo viên lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập; tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng.

- Giáo viên dạy các lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập được tham dự các buổi chuyên đề bồi dưỡng về biện pháp giáo dục có hiệu quả trẻ khuyết tật, kiến thức về tâm lý của trẻ hòa nhập trong trường tiểu học.

- Giáo viên soạn riêng đề kiểm tra phù hợp với trình độ phù hợp với học sinh khuyết tật của lớp trong các kì kiểm tra, đảm bảo không gây áp lực cho học sinh và CMHS; cập nhật hướng dẫn dạy học, đánh giá cho học sinh hòa nhập.

8.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ: Không có

9. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

- Việc thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép (nếu có): Không có

10. Việc thực hiện lớp học mở

+ Số tiết thực hiện Lớp học mở

Số tiết thực hiện mô hình Lớp học mở (cả năm học)					TỔNG
Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	
31	29	31	27	29	147

+ Số tiết thực hiện Open House

Số tiết Open House (tiếng Anh) (cả năm học)					TỔNG
Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	
07	02	05	05	03	22

- Kết quả nổi bật:

Phụ huynh đồng hành với nhà trường trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh; phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm có giải pháp phù hợp giúp học sinh phát huy năng lực, phẩm chất, chủ động tiếp thu kiến thức mới vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- Các đơn vị thực hiện tốt:

Lớp học mở: Trường Tiểu học Hàm Tử, Tiểu học Chương Dương, Tiểu học Lê Văn Tám, Tiểu học Lê Đình Chinh.

III. TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

1. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

1.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhà trường nghiên cứu Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Phổ biến, tuyên truyền để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nắm được các tiêu chí về Chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đánh giá mức độ chuyển đổi số, kế hoạch tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023 - 2024 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phân công và giao trách nhiệm thực hiện cụ thể cho từng thành viên.

Lãnh đạo, chuyên viên, cán bộ quản lý, giáo viên tham dự nghiêm túc tập huấn, hội thảo về chuyển đổi số trong giáo dục do Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường thực hiện nghiêm túc, chính xác chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quản lý, sử dụng phần mềm của Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học hai kỳ đảm bảo chính xác, kịp thời.

100% các lớp có hệ thống máy chiếu, ti vi thông minh phục vụ cho hoạt động dạy và học.

Các trường tiếp tục thực hiện cải cách hành chính qua chuyển đổi số trong giáo dục nhà trường, nâng cấp cơ sở vật chất; phát triển hạ tầng thông tin như thông qua trang tuyển sinh đầu cấp, cơ sở dữ liệu số, số hóa các bài giảng điện tử; xây dựng kho học liệu dùng chung; phát triển có hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường; tiếp tục sử dụng cổng thông tin điện tử trong báo cáo kết quả học tập của học sinh.

- Kết quả nổi bật:

+ Có 04 trường tiếp tục thực hiện mô hình “Trường học thông minh - An toàn - Không dùng tiền mặt”: Trường Tiểu học Trần Bình Trọng, Bàu Sen, Chính Nghĩa và Minh Đạo.

+ Trường Tiểu học Bàu Sen hoàn tất và đưa vào sử dụng thư viện số và Trường Tiểu học Minh Đạo xây dựng thư viện thông minh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường.

+ 17/17 trường thực hiện chữ ký số, học bạ số lớp 1, sổ chủ nhiệm số.

+ Hoàn thành việc đăng kí chữ kí số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

+ Hoàn thành chữ ký số cho đơn vị của Ban Cơ yếu Chính phủ: Hiệu trưởng đã thực hiện ký số chuyển văn bản trên hệ thống phần mềm văn thư số.

- Xây dựng kho bài giảng số trên hệ thống K12Online, tổng số bài giảng trên kho học liệu số là 4.879, trong đó có 1.706 bài giảng trên kho học liệu số K12Online của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

1.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

Triển khai Công văn số 5426/SGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 8 năm 2024 về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục kỹ năng công dân số trong thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện hiệu quả giáo dục kỹ năng công dân số, đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

Trang bị kỹ năng công dân số giúp học sinh có kỹ năng và năng lực học tập, sống và làm việc an toàn, hiệu quả trong môi trường số ngày càng phát triển. Tổ chức giáo dục kỹ năng công dân số trên cơ sở Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông (Khung năng lực số); phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh tiểu học và điều kiện của nhà trường; bảo đảm mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan.

Học sinh lớp 1, 2 hình thành sớm kỹ năng cần thiết cho công dân số, đồng thời làm cơ sở để học tập thuận lợi ở môn Tin học lớp 3.

Học sinh lớp 3, 4, 5 tăng cường thời lượng nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức. Tạo điều kiện để học sinh nghiên cứu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức mở rộng môn Tin học đáp ứng khung năng lực số.

- Kết quả nổi bật:

+ 17/17 trường thực hiện qua hình thức dạy học môn Tin học Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

+ Tích hợp trong dạy học các môn học và hoạt động giáo dục khác: 594 tiết.

+ Thông qua câu lạc bộ giáo dục kỹ năng sống - Stem: 99 tiết.

1.3. Triển khai học bạ số

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024 - 2025 theo hướng dẫn của BGD&ĐT, SGD&ĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

Thực hiện Kế hoạch số 2106/KH-SGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Triển khai Hệ thống theo dõi, đánh giá học sinh và Học bạ số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 - 2025.

Thực hiện rà soát, số hóa Học bạ giấy sang Học bạ số theo đúng quy định về tạo lập và xác thực, vận hành, lưu trữ Học bạ số tại chương III, IV của Quyết định số 1789/QĐ-SGDĐT.

- Kết quả nổi bật: Năm học 2024 - 2025, 17/17 trường triển khai đồng bộ học bạ số lớp 1.

2. Triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý theo Thông tư số 14/2018/TT- BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm.

Các trường Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hành chính, văn thư, lưu trữ; đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý, điều hành nhà trường như sử dụng các phần mềm: EnetViet, Office 365, SSC... trong việc quản lý hồ sơ giáo viên, việc dạy của giáo viên, thanh toán học phí, cập nhật thông tin về hoạt động học tập của học sinh, các hoạt động của nhà trường đến đội ngũ và cha mẹ học sinh đạt hiệu quả cao; phát huy tốt công tác xã hội hóa giáo dục, nhận được sự tin tưởng, đồng thuận từ phía cha mẹ học sinh.

- Kết quả thực hiện:

+ Nâng cao nhận thức và năng lực quản lý: được bồi dưỡng, tập huấn về các văn bản pháp quy mới, các mô hình và phương pháp quản lý hiện đại; năng lực lãnh đạo, xây dựng kế hoạch, tổ chức, kiểm tra, giám sát và giải quyết vấn đề được nâng cao; chuyển từ quản lý hành chính mệnh lệnh sang quản lý theo mục tiêu, quản lý chất lượng, phát huy tính chủ động, sáng tạo của tập thể; môi trường làm việc dân chủ, cởi mở, hợp tác, chia sẻ trách nhiệm được hình thành và củng cố.

+ Cải thiện chất lượng dạy và học: triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 linh hoạt, hiệu quả, chú trọng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; giáo viên tích cực áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh; chuyển từ đánh giá kiến thức sang đánh giá năng lực, chú trọng đánh giá thường xuyên, đánh giá quá trình; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới.

+ Quản lý hiệu quả đội ngũ: công tác tuyển dụng minh bạch, bố trí sử dụng đội ngũ phù hợp với năng lực; thực hiện đánh giá khách quan, công bằng, làm cơ sở cho việc phát triển đội ngũ; đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời, quan tâm đến đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tăng cường cơ sở vật chất và quản lý tài chính: được đầu tư, nâng cấp, quản lý và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu dạy và học; quản lý công khai, minh bạch, hiệu quả, đảm bảo phục vụ tốt cho các hoạt động của nhà trường.

+ Mở rộng sự tham gia của các bên liên quan: thiết lập kênh thông tin hiệu quả, tăng cường sự tham gia của cha mẹ học sinh vào các hoạt động của nhà trường; xây dựng mối quan hệ tốt đẹp, huy động sự hỗ trợ của cộng đồng.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin: được xây dựng và sử dụng hiệu quả trong quản lý học sinh, điểm, thư viện, tài chính,...; ứng dụng các nền tảng, công cụ trực tuyến hỗ trợ dạy học và quản lý.

IV. PHÁT ĐỘNG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

1. Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học

Triển khai hiệu quả thi đua đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các phong trào thi đua chuyên đề, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của ngành giáo dục.

Sức lan tỏa mạnh mẽ nhất là phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, “Dạy tốt - Học tốt” thông qua Hội thi Giáo viên giỏi cấp quận đã thu hút đông đảo thầy cô giáo tham gia.

Nhân rộng gương điển hình tại quận qua các thành tích giáo viên đã đạt được: Nhà giáo trẻ tiêu biểu, Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận... Tuyên dương khen thưởng xứng đáng với thành tích thầy cô đạt được và động viên giáo viên trẻ mạnh dạn, tự tin, sáng tạo hơn trong giảng dạy.

- Kết quả thực hiện:

+ Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nhận thức rõ mục tiêu, ý nghĩa của phong trào thi đua và tích cực tham gia; tạo ra không khí thi đua sôi nổi, lành mạnh trong tập thể sư phạm, thúc đẩy sự nỗ lực và phấn đấu của mỗi cá nhân.

+ Giáo viên ý thức hơn về vai trò và trách nhiệm của mình trong việc nâng cao chất lượng dạy học. Các hình thức khen thưởng kịp thời và xứng đáng tạo động lực mạnh mẽ cho giáo viên tiếp tục đổi mới và sáng tạo.

+ Thông qua các hoạt động dự giờ, thao giảng, giáo viên có cơ hội học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm và cải tiến phương pháp giảng dạy sáng tạo, phù hợp với đối tượng học sinh. Nhiều giáo viên chủ động hơn trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng, làm cho tiết học trở nên sinh động và hiệu quả hơn; giáo viên tự làm và sử dụng hiệu quả đồ dùng dạy học, tăng tính trực quan và hấp dẫn của bài học.

+ Số lượng và chất lượng các sáng kiến kinh nghiệm được chia sẻ và áp dụng trong nhà trường tăng lên. Các phong trào thi đua góp phần xây dựng môi trường học tập thân thiện, cởi mở, tạo hứng thú cho học sinh.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông

Nội dung và hình thức truyền thông tập trung vào các vấn đề: về chính sách, luật pháp, các văn bản mới của các cấp; về các hoạt động chuyên môn, phong trào qua các hội thi, hoạt động Đoàn - Đội, về các hoạt động ngoại khóa; về hoạt động trải nghiệm; về y tế, phòng chống dịch bệnh, tiêm ngừa vắc xin; về hoạt động từ thiện và nhân đạo, ... Bên cạnh đó, công tác truyền thông bằng văn bản, hình ảnh, thông báo vẫn tiếp tục duy trì để có thể thuận tiện theo dõi.

Tăng cường công tác truyền thông về chương trình giáo dục phổ thông mới và danh mục sách giáo khoa được sử dụng trên các trang website, fanpage, enetViet, ... của trường và trong các buổi họp phụ huynh.

- Kết quả thực hiện:

+ Cha mẹ học sinh và cộng đồng nắm rõ thông tin và phối hợp hiệu quả với nhà trường trong suốt năm học.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

- Những kết quả đạt được:

+ Tình hình chung của bậc học phát triển ổn định, bền vững; hoạt động dạy và học, các nhiệm vụ trọng tâm được Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo sâu sát, các trường tích cực triển khai thực hiện đạt kết quả tốt. Nền nếp, kỷ cương được duy trì, giữ vững. Công tác triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được đúng theo chỉ đạo của các cấp. Chất lượng, hiệu quả giáo dục tiếp tục được giữ vững và phát triển theo hướng giáo dục toàn diện. Quy mô trường, lớp ổn định và được quận quan tâm cải tạo, nâng cấp và sửa chữa, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

+ Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng thường xuyên, đa số vững vàng về tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; có nhiều nỗ lực cố gắng, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, có các giải pháp phù hợp triển khai thực hiện đạt kết quả cao; đội ngũ giáo viên tâm huyết, chuyên môn vững vàng, học sinh chăm ngoan. Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học được tăng cường; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đạt kết quả tốt (Trường Tiểu học Bàu Sen là trường tiểu học đầu tiên được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và trường Tiên tiến hội nhập quốc tế).

+ Phong trào thi đua yêu nước, thi đua dạy tốt, học tốt tiếp tục được phát huy; phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá được đổi mới mạnh mẽ và đạt hiệu quả tốt. Các trường đều tích cực tham gia các hoạt động, phong trào thi đua

của ngành, các đoàn thể và đã đạt được nhiều giải cao ở các hội thi Cải cách hành chính, Sáng mãi tên Người, Nhà giáo trẻ tiêu biểu, Thể dục thể thao,... Học sinh tích cực tham gia các phong trào Đội, các hội thi trực tuyến Đấu trường VioEdu, Trạng Nguyên Tiếng Việt,... Ngày Hội “Em yêu tiếng Việt” do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức: Hội thi “Kể chuyện Bác Hồ” dành cho học sinh lớp 1 đạt Giải Nhất (Trường Chính Nghĩa), Giải Khuyến khích (Trường Minh Đạo).

+ Kết quả chất lượng giáo dục: 100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 đạt về phẩm chất, năng lực trở lên.

Về học tập:

Môn học	Kết quả kiểm tra định kì HK1				
	Tổng số HS	Điểm trên 5	Tỉ lệ	Điểm dưới 5	Tỉ lệ
Tiếng Việt	12.489	12424	99.48	65	0.52
Toán	12.489	12449	99.68	40	0.32
Công nghệ (K3, 4, 5)	7.863	7860	99.96	03	0.04
Tin học (K3, 4, 5)	7.863	7863	100	0	0.00
Ngoại ngữ (K3, 4, 5)	7.863	7863	100	0	0.00
Khoa học (K4, 5)	5.344	5344	100	0	0.00
LS&ĐL (K4, 5)	5.344	5344	100	0	0.00

Kết quả chương trình lớp học:

Lớp	Tổng số HS	Hoàn thành	Tỉ lệ	Chưa Hoàn thành	Tỉ lệ
Một	2335	2291	98.12	44	1.88
Hai	2291	2271	99.13	20	0.87
Ba	2519	2486	98.69	33	1.31
Bốn	2615	2612	99.89	3	0.11
Năm	2729	2729	100.00	0	0.00
Tổng	12489	12389	99.20	100	0.80

- Các hoạt động nổi bật của Quận tổ chức trong năm:

+ Hội thi Giáo viên Giỏi cấp quận (trực tuyến) có 136 giáo viên tham dự. Kết quả: 129/136 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp quận, trong đó có 02 giải Nhất, 10 giải Nhì, 16 giải Ba và 43 giải Khuyến khích.

+ Chuyên đề Quận: chuyên đề “Môi trường giáo dục hoà nhập thân thiện, Hướng dẫn kỹ năng quản lý hành vi trẻ khuyết tật học hoà nhập”, chuyên đề “Tập huấn nghiệp vụ và tổ chức các hoạt động trong công tác thư viện năm học 2024 - 2025 theo 16/2022/TT-BGDĐT”, chuyên đề “Phát triển nhà trường thông qua trường học hạnh phúc và Văn hóa ứng xử tại đơn vị”, chuyên đề “Dạy viết cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực”, chuyên đề “Dạy học Toán theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh”, ngày hội Open House.

+ Chuyên đề Cụm Thành phố: Ứng dụng A.I. trong việc dạy tiếng Anh qua văn hóa Việt Nam bậc tiểu học.

- Các đơn vị thực hiện tốt: Tiểu học Trần Bình Trọng, Tiểu học Bàu Sen, Tiểu học Huỳnh Mẫn Đạt, Tiểu học Lý Cảnh Hón, Tiểu học Trần Quốc Toàn, Tiểu học Minh Đạo, Tiểu học Chính Nghĩa, Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh, Tiểu học Lê Đình Chinh.

2. Một số hạn chế, khó khăn

Trường Pennschool là năm đầu tiên đi vào hoạt động, nhà trường còn gặp nhiều khó khăn trong công tác chuyên môn lẫn vận hành, từ việc triển khai các chương trình giáo dục mới đến việc ổn định bộ máy tổ chức và quản lý. Việc triển khai giáo dục kỹ năng công dân số còn chưa đồng bộ, nội dung chưa thực sự sâu sắc, cần cải thiện để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đội ngũ giáo viên tuy nhiệt tình nhưng kinh nghiệm thực tiễn chưa nhiều, cần thời gian để phát triển chuyên môn và kỹ năng sư phạm. Công tác tự bồi dưỡng và nâng cao trình độ của một số giáo viên còn hạn chế, cần cải thiện hơn.

Giáo viên khối 5 thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 còn gặp khó khăn trong giảng dạy các môn học, một số tiết dạy chưa đảm bảo thời gian dạy của 1 tiết học.

Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa thật đồng đều, còn ngại trong việc đổi mới phương pháp dạy học. Việc ứng dụng công nghệ thông tin ở một số môn học còn chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

Một số trường còn thiếu giáo viên nhiều môn, giáo viên dạy môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Giáo dục thể chất, tiếng Anh, Tổng phụ trách Đội.

3. Nguyên nhân

Đội ngũ trẻ, mới được tuyển dụng, chưa được bồi dưỡng đầy đủ, chưa chủ động tham gia các chương trình nâng cao năng lực do thiếu thời gian.

Giáo viên khối 5 vừa tiếp cận chương trình sách giáo khoa mới vừa giảng dạy thực tế tại lớp.

Một số giáo viên lớn tuổi.

Quận có tuyển dụng nhưng số ứng viên tham gia ít, chưa đáp ứng nhu cầu.

4. Giải pháp

Trường tổ chức các buổi tập huấn cho giáo viên về nội dung và phương pháp giảng dạy, ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin, tăng cường các chương trình tập huấn chuyên sâu, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy giữa các giáo viên trong và ngoài trường, đẩy mạnh phong trào tự bồi dưỡng chuyên môn thông qua việc tham gia các khóa học trực tuyến hoặc trực tiếp.

Cán bộ quản lý tiếp tục cùng đồng hành với giáo viên khối 5 trong việc giảng dạy Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tham dự họp khối chuyên môn để cùng bàn bạc, thống nhất phương pháp dạy học, ghi nhận lại những khó khăn trong quá trình dạy của từng môn học để rút kinh nghiệm cho năm học sau.

Động viên trau dồi kiến thức, khuyến khích, hỗ trợ giáo viên lớn tuổi trong việc trao đổi công nghệ thông tin vào việc giảng dạy; tổ chức các chuyên đề nhằm tạo điều kiện cho giáo viên học hỏi và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Trường chủ động tìm nguồn giáo viên để hợp đồng với giáo viên thỉnh giảng, bố trí giáo viên nhiều môn đã được tập huấn trong hè trong khi chờ tuyển được giáo viên, tổ chức tuyển viên chức trong thời gian tới nhằm đảm bảo đủ giáo viên theo quy định.

Nâng cao hơn nữa chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

VI. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TRIỂN KHAI NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Công tác chỉ đạo thực hiện tuyển sinh đầu cấp, dự báo quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2025 - 2026

a. Công tác chỉ đạo thực hiện tuyển sinh đầu cấp

- Văn bản chỉ đạo:

Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026;

Công văn 1492/SGDĐT-KTKĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn rà soát dữ liệu chuẩn bị tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025 – 2026;

Công văn số 2008/SGDĐT-KTKĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về khung thời gian kế hoạch chuẩn bị, tổ chức tuyển sinh các lớp đầu cấp và thi tốt nghiệp THPT trong năm 2025;

Công văn số 2514/SGDĐT-KTKĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026.

Giấy mời số 514, 515/GM-GDĐT-TiH ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Bộ phận Tiểu học Phòng Giáo dục và Đào tạo về tập huấn cách thức đăng ký tuyển sinh vào các lớp đầu cấp - Năm học 2025 - 2026.

- Công tác tuyển sinh:

Dự kiến số liệu tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026, trong đó: Bậc Tiểu học 16 trường với 68 lớp 1 và 2.380 học sinh.

Góp ý dự thảo Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026 của Thành phố.

Ủy ban nhân dân các phường rà soát trẻ sinh năm 2019, 2020 cư trú trên địa bàn để chuẩn bị công tác tuyển sinh.

Cán bộ quản lý, nhân viên phụ trách hệ thống cơ sở dữ liệu và tuyển sinh bậc tiểu học được tập huấn trực tuyến về công tác rà soát dữ liệu phục vụ tuyển sinh đầu cấp năm học 2025 - 2026.

Góp ý xây dựng dự thảo kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2025 - 2026 của Quận.

Ngày 13/5/2025, tổ chức tập huấn các đơn vị tham gia tuyển sinh cách thức đăng ký có đại diện lãnh đạo Phòng Khảo thí Kiểm định chất lượng - Sở Giáo dục và Đào tạo dự.

Từ ngày 15/5/2025 đến 17g00 ngày 19/5/2025, theo dõi và hướng dẫn trường có tham gia tuyển sinh và cha mẹ học sinh đăng ký tuyển sinh năm học 2025 - 2026. Kết quả qua thống kê hồ sơ tuyển sinh theo số liệu trên cơ sở dữ liệu của ngành Giáo dục Thành phố:

Tổng số hồ sơ đã đăng ký	Đối tượng 1 (theo nơi ở hiện tại)	Đối tượng 2 (theo trường cuối cấp)	Đối tượng 2 (lý do khác)	Đăng ký ngoài công lập
2303	1163	493	551	96

b. Dự báo quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2025 - 2026

Khối	Số lớp	Số học sinh	Học 2 buổi/ngày	
			Số lớp	Số học sinh
Một	68	2380	68	2380
Hai	77	2.230	77	2.230
Ba	76	2.291	76	2.291
Bốn	82	2.517	82	2.517
Năm	86	2.616	86	2.616

c. Thuận lợi

Các trường tham gia tuyển sinh đã chuẩn bị điều kiện và cơ sở vật chất, phòng học, đội ngũ giáo viên cho năm học 2025 - 2026, đáp ứng yêu cầu về chất lượng cho việc dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Thành viên ban tuyển sinh nhiệt tình, trách nhiệm, đáp ứng tốt với yêu cầu của công tác tuyển sinh trực tuyến.

d. Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp

- Khó khăn: Một số cha mẹ học sinh gặp khó khăn trong việc thực hiện khai báo thông tin hồ sơ tuyển sinh trực tuyến.

- Nguyên nhân và giải pháp: Cha mẹ học sinh là thành phần lao động phổ thông, nhà trường thành lập đường dây nóng và phân công giáo viên trực hỗ trợ cha mẹ học sinh trong khai báo thông tin hồ sơ tuyển sinh trực tuyến.

2. Công tác chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (tuyển dụng bổ sung, bố trí, sắp xếp,...)

a. Dự báo số lượng giáo viên cần tuyển cho năm học 2025 - 2026

Số lượng giáo viên nhiều môn	Số lượng giáo viên Tin học	Số lượng giáo viên tiếng Anh	Số lượng giáo viên Âm nhạc	Số lượng giáo viên Mĩ thuật	Số lượng giáo viên GDTC
12	8	8	2	6	2

b. Thuận lợi

100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Các trường rà soát, sắp xếp đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông theo lộ trình.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên các nội dung tiếp theo của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5.

c. Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp

- Khó khăn: Một số trường hiện chưa tuyển được giáo viên biên chế giáo viên nhiều môn, giáo viên dạy Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Giáo dục thể chất, tiếng Anh, Tổng phụ trách Đội.

- Nguyên nhân: Chuyển công tác, nghỉ hưu theo chế độ, xin nghỉ việc, bổ nhiệm cán bộ quản lý.

- Giải pháp: Nhà trường hợp đồng với giáo viên bộ môn có đầy đủ bằng cấp theo đúng quy định, động viên giáo viên đăng ký Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đi học và hỗ trợ kinh phí, tạo điều kiện thời gian khi giáo viên tham gia lớp học nâng chuẩn; Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức tuyển dụng viên chức.

3. Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chương trình, sách giáo khoa đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a. Thực trạng

Thực hiện Công văn số 580/SGDĐT-KHTC ngày 02/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện rà soát hiện trạng và mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu cho học sinh các trường Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 5 cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo nhà trường, giáo viên chuẩn bị điều kiện, cơ sở vật chất và phòng học lớp 1, 2, 3, 4, 5 và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

b. Thuận lợi

Các trường đảm bảo đủ phòng học, thiết bị dạy học cho các lớp 1, 2, 3, 4, 5.

Thực hiện tốt các hoạt động khuyến khích xã hội hóa đối với việc đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

c. Khó khăn, nguyên nhân và giải pháp

- Khó khăn: Một số trường có diện tích sân trường nhỏ, không có điều kiện tổ chức một số hoạt động trải nghiệm cho 100% HS tham gia cùng lúc, chưa có phòng chức năng riêng để phục vụ cho việc giảng dạy môn giáo dục thể chất, môn khoa học và ngoại ngữ, phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh năng khiếu.

- Nguyên nhân: Diện tích trường không thể cải tạo mở rộng.

- Giải pháp: Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo khối lớp; chia thời gian thực hiện; giảm lớp học để xây dựng phòng chức năng.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không có

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 và công tác chuẩn bị triển khai năm học 2025 - 2026 đối với cấp tiểu học của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 5.

Nơi nhận:

- SGD&ĐT (Phòng GDPT);
- Lãnh đạo, CV PGDĐTQ5;
- Các trường TiH;
- Lưu: VT, TiH.

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thanh Hải

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CHUYÊN MÔN ĐÃ BAN HÀNH
CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	Số phát hành	Ngày phát hành	Tên loại và trích yếu nội dung
1	944/KH-GDĐT	12/8/2024	Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông năm học 2024 - 2025.
2	958/ GDĐT-TH	14/8/2024	Báo cáo công tác bồi dưỡng giáo viên sử dụng sách giáo khoa lớp 5 và sách giáo khoa các môn Ngoại ngữ 1, năm học 2024 - 2025.
3	968/KH-GDTH	15/8/2024	Kế hoạch kiểm tra điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5, cấp tiểu học năm học 2024 - 2025.
4	1015/GDĐT-TH	26/8/2024	Kế hoạch tổ chức chuyên đề “Xây dựng môi trường giáo dục hoà nhập thân thiện, công bằng. Hướng dẫn kỹ năng quản lý hành vi trẻ khuyết tật học hoà nhập.
5	1063/GDĐT-TH	05/9/2024	Hướng dẫn một số hoạt động đầu năm và chuẩn bị vào năm học mới 2024 - 2025.
6	1097/GDĐT-TH	12/9/2024	Kết quả kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện CTGDPT 2018 Cấp tiểu học, năm học 2024 - 2025.
7	1099/KH-GDĐT	13/9/2024	Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025.
8	1119/GDĐT-TiH	17/9/2024	Về hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các loại hình hoạt động câu lạc bộ trong nhà trường tiểu học.
9	1122/QĐ-GDĐT	17/9/2024	Quyết định về việc thành lập Hội đồng bộ môn và cộng đồng học tập chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024 - 2025.
10	1139/GDĐT-TH	19/9/2024	Kế hoạch chuyên đề “Tập huấn nghiệp vụ và tổ chức các hoạt động trong công tác thư viện theo TT16/2022/TT-BGD&ĐT, năm học 2024 - 2025.

11	1175/GDĐT-TH	25/9/2024	Lịch kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1 năm học 2024 - 2025.
12	1084/GDĐT-TH	26/9/2024	Kế hoạch dự giờ, thăm lớp giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024 - 2025.
13	1209/GDĐT-TH	01/10/2024	Kế hoạch huyện đề “Phát triển nhà trường thông qua trường học hạnh phúc và Văn hóa ứng xử tại đơn vị”.
14	1396/GDĐT-TH	06/11/2024	Kế hoạch tham gia Ngày hội giao lưu học sinh tiểu học, chủ đề “Em yêu Tiếng Việt”.
15	1411/GDĐT-TH	08/11/2024	Về việc tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 5.
16	1480/GDĐT	19/11/2024	Kế hoạch tổ chức tập huấn chuyên đề “Dạy viết cho học sinh lớp 5 theo hướng phát triển năng lực”.
17	1494/GDĐT-TH	21/11/ 2024	Lịch kiểm tra định kỳ cuối học kỳ 1, năm học 2024 - 2025.
18	1496/GDĐT-TH	21/11/2024	Kế hoạch tổ chức hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp tiểu học, năm học 2024 - 2025.
19	1673/GDĐT-TH	24/11/2024	Kế hoạch tổ chức vòng thi “Trình bày biện pháp”, hội thi “Giáo viên dạy giỏi”.
20	1642/GDĐT	16/12/2024	Về việc hướng dẫn thực hiện hồ sơ thành lập Hội đồng trường theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học và trường trung học cơ sở.
21	1702/TTr-GDĐT	31/12/2024	Tờ trình về ký ban hành Quyết định kiện toàn nhân sự Hội đồng trường.
22	134/GDĐT	11/02/2024	Lịch kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 2 năm học 2024 - 2025.
23	337/GDĐT	26/3/2024	Lịch kiểm tra định kỳ cuối năm học 2024 - 2025.
24	409/GDĐT	15/4/2025	Về phân công giám sát, chấm thẩm định bài kiểm tra cuối năm lớp 5, năm học 2024 - 2025.
25	447/GDĐT	22/4/2025	Quyết định về việc thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu và bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 của các trường tiểu học năm học 2024 – 2025.

26	456/GDDT	23/4/2025	Về hướng dẫn công tác giám sát kiểm tra định kì cuối năm - Lớp 5, năm học 2024 - 2025.
27	458/GDDT	24/4/2025	Về tổng kết, đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.
28	514, 515/GM-GDDT-TiH	12/5/2025	Về tập huấn cách thức đăng ký tuyển sinh vào các lớp đầu cấp - Năm học 2025 - 2026.
29	539/GDDT	20/5/2025	Báo cáo tổng kết, đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, Sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 5